

# MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ HÀ NỘI VỚI PHẢN BIỆN XÃ HỘI VÀ PHÁT HUY DÂN CHỦ CỦA NHÂN DÂN

NGUYỄN CHÍ MỸ\*

*Thời gian qua, đóng góp vào những thành tựu kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, giữ vững trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô, có vai trò không nhỏ của việc phát huy dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố thông qua lắng nghe ý kiến góp ý, tổ chức hoạt động phản biện xã hội của các tầng lớp nhân dân dưới sự chủ trì của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội.*

**Phản biện xã hội đã thu hút sự quan tâm, nâng cao tính chủ động sáng tạo của nhân dân, góp phần phát huy dân chủ trong hình thành và phát triển đường lối đổi mới của Đảng**

Mặc dù đến Đại hội X của Đảng (tháng 4-2006) phản biện xã hội mới được chính thức ghi vào Văn kiện của Đảng, nhưng trong thực tế phản biện xã hội đã diễn ra trong xã hội ta từ rất lâu. Ngay cả đường lối đổi mới của Đảng từ cách đây hơn 30 năm cũng đã bắt đầu từ hoạt động thực tiễn, từ ý kiến của nhân dân. Văn kiện Đại hội X đã khẳng định: “Những ý kiến, nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân có vai trò quan trọng trong việc hình thành đường lối đổi mới của Đảng”<sup>(1)</sup>.

Phản biện xã hội phản ánh một xu thế tất yếu khách quan của tiến bộ xã hội, của quá trình dân chủ hóa. Xã hội chúng ta đang xây dựng là xã hội mà mọi quyền lực thuộc về nhân dân. Nói cách khác, nhân dân là chủ thể của mọi quyền lực. Đảng cầm quyền, Nhà nước pháp quyền cũng chỉ nhằm mục đích để

nhân dân có thực quyền. Nhân dân không chỉ có quyền mà còn có trách nhiệm với sự phát triển của đất nước. Quá trình tham gia phản biện xã hội cũng là quá trình khơi dậy tính chủ động, năng động, sáng tạo, thực sự phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Với Hà Nội, nhân dân cũng đã tham gia góp ý với một số chủ trương, chính sách của tổ chức đảng, chính quyền các cấp từ sớm. Vào năm 2017, Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội tiến hành điều tra xã hội học, với câu hỏi: “Ông (bà) đã từng tham gia góp ý vào quá trình xây dựng các văn bản về chủ trương, nghị quyết của Đảng: chính sách, quyết định cụ thể của chính quyền các cấp chưa?”. Kết quả thu được từ 500 người được hỏi như sau:

1. Chưa bao giờ: 10,2%; 2. Đã một lần: 15,8%; 3. Từ 2 - 3 lần: 21,2%; 4. Nhiều lần: 51,5%; 6. Không biết: 1,3%.

\* PGS, TS

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr. 71

Kết quả trên cho thấy, có tới 88,5% số người được hỏi đều đã từng ít nhất có một lần tham gia phân biện và 72,7% đã nhiều lần tham gia phân biện. Điều này chứng tỏ: sự nghiệp đổi mới, di sản đó là quá trình dân chủ hóa đã, đang và chắc chắn sẽ là xu thế không thể đảo ngược trong quá trình phát triển của xã hội Việt Nam nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng, phân biện xã hội là thuộc tính không thể thiếu của quá trình dân chủ hóa.

Phân biện xã hội mang tính xã hội sâu sắc, nêu cao quyền và ý thức trách nhiệm của người dân trong việc xây dựng Đảng, quản lý nhà nước trước hết với các chủ trương, đường lối, chính sách. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều phục vụ lợi ích của nhân dân và vì nhân dân. Nhân dân không chỉ có quyền mà còn có trách nhiệm tham gia hoạch định và thi hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nhân dân ở cơ sở cũng là đối tượng nhạy cảm phát hiện những điều chưa hợp lý trong các chủ trương, chính sách; những nội dung cần bổ sung, điều chỉnh, phát triển. Sự phân biện xã hội sẽ giúp Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị kiểm nghiệm các chủ trương, chính sách có thực sự hợp quy luật và hợp lòng dân không.

Từ thực tiễn cuộc sống, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội (MTTQVNTPHN) đã tổ chức các đợt khảo sát tham gia góp ý kiến, hoàn thiện nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, như góp phần hoàn thiện chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, Quy chế Dân chủ ở cơ sở, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử hội đồng nhân dân. Những đợt tập hợp ý kiến phân biện xã hội, kiến nghị với Trung ương những chủ trương, chính sách, đã được Trung ương đánh giá cao

và tiếp thu nhiều điểm mà MTTQVNTPHN đã kiến nghị.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội cùng các tổ chức thành viên thời gian qua, tùy theo các mức độ đã tham gia phân biện:

- Dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

- Dự thảo quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, các chương trình dự án về kinh tế - xã hội, văn hóa giáo dục, khoa học và công nghệ, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia).

- Dự thảo các nghị quyết, quyết định liên quan đến xây dựng và tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Dự thảo các nghị quyết, quyết định, chỉ thị liên quan đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các giai tầng, các tôn giáo trong xã hội.

- Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

### **Phân biện xã hội với xây dựng các dự án, đề án, với việc giải quyết những vấn đề bức xúc**

Những vấn đề bức xúc là những vấn đề nổi lên liên quan đến một hoặc nhiều lĩnh vực của đời sống mà ở đó xuất hiện những tình huống có vấn đề, liên quan đến lợi ích thiết thân về vật chất hoặc tinh thần của cộng đồng, nếu không được giải tỏa kịp thời sẽ ảnh hưởng không tốt tới tâm trạng xã hội, tới sự đồng thuận trong nhân dân. Những vấn đề bức xúc có tính lâu dài, như giải quyết công ăn việc làm, đặc biệt là của người dân sau khi bị thu hồi đất; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; phòng, chống các tệ nạn xã

hội... Cũng có những vấn đề bức xúc nổi lên có tính chất sự việc, như liên quan tới một số dự án nhạy cảm, chưa phù hợp thực tiễn, chưa phù hợp lòng dân. Đây là những vấn đề mà dư luận xã hội ở từng thời điểm cụ thể hết sức quan tâm. Có thể kể ra ở đây một số dự án, như dự án thay nước Hồ Tây - một dự án mà khi phê duyệt thiếu căn cứ thực tiễn, khoa học, không phù hợp với điều kiện thực tế; dự án xây Tòa nhà Trung tâm Tài chính thương mại Tập đoàn Điện lực tại 69 Đinh Tiên Hoàng bên cạnh Hồ Gươm. Dự án này khi phê duyệt đã không tính tới quy hoạch tổng thể Hồ Gươm, không chỉ vi phạm quy hoạch, mà còn chưa tính tới độ thông thoáng cho hồ; cũng chưa lường hết ý nghĩa lịch sử của Hồ Gươm, là “lăng hoa của Thủ đô”, là viên ngọc quý, “lăng hồn sông núi ngàn năm”, là “vùng đất thiêng” với giá trị văn hóa tâm linh, đã ghi đậm dấu ấn trong lòng người dân Việt và bạn bè muôn phương.

Dự án xây Trung tâm Thương mại phố 19-12, gây bức xúc vì đã vi phạm không gian tưởng niệm những người con của Hà Nội đã ngã xuống trong những ngày đầu tiên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bởi đây là nơi đáp ứng nhu cầu tâm linh liên quan đến một sự kiện lịch sử vĩ đại - Hà Nội mở đầu toàn quốc kháng chiến. Phố 19-12, con phố nổi hai trục quan trọng là phố Lý Thường Kiệt và phố Hai Bà Trưng được giữ lại đồng thời bảo tồn được một trong những hàng cây xanh vào loại đẹp nhất Thủ đô.

Nhận thấy những bức xúc của người dân, sự thiếu đồng thuận xã hội, tiếp thu những ý kiến góp ý, phản biện khoa học, hợp lý, lãnh đạo Hà Nội tiếp thu và cho dừng các dự án nêu trên. Quyết định hợp lòng dân đã giải tỏa được tâm trạng bức xúc, tạo đồng thuận trong xã hội.

Hoặc câu chuyện về những vùng quê không yên bình sau khi đô thị hóa đã được dư luận nói đến khá nhiều. Có đến quá nửa số nông dân sau khi nhận tiền đền bù đã “ném” tiền vào việc xây dựng nhà cửa, sắm sanh vật dụng sinh hoạt thay vì đầu tư phi nông nghiệp, chuyển đổi nghề hoặc học nghề. Hệ quả là tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực này ngày càng tăng cao và một bộ phận không nhỏ nông dân phải “đạt” về thành phố kiếm sống. Lắng nghe ý kiến của nhân dân, phản biện tháo gỡ những vấn đề bức xúc, lãnh đạo thành phố thành lập quỹ hỗ trợ, ổn định đời sống, phổ cập giáo dục, học nghề và việc làm cho các hộ dân bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo nghề; giáo dục định hướng tạo nguồn nhân lực xuất khẩu lao động; khuyến khích, hỗ trợ người dân chuyển sang ngành dịch vụ, tiểu thủ công với những hình thức tín dụng ưu đãi; nghiên cứu chương trình xúc tiến thương mại, lo đầu ra cho sản phẩm của những hộ chuyên đổi sản xuất...

Khi phản biện các quyết định, dự án, đề án, các vấn đề bức xúc, theo khảo sát điều tra của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội, người tham gia được yêu cầu trả lời câu hỏi:

*“Theo ông (bà) những nội dung nào sau đây cần được quan tâm góp ý khi phản biện các chủ trương, chính sách và các quyết định của Đảng và Nhà nước?”*

Kết quả thu được như sau:

1. Cơ sở pháp lý của văn bản ra quyết định 49,2%
2. Tính khả thi của quyết định 67,7%
3. Tính hiệu quả kinh tế 70,0%
4. Ảnh hưởng đến văn hóa xã hội 66,6%
5. Ảnh hưởng đến môi trường sinh thái 63,1%

6. Ảnh hưởng đến an ninh quốc gia 57,7%
7. Ảnh hưởng đến sự đồng thuận của nhân dân 66,9%
8. Ảnh hưởng đến mối quan hệ quốc tế 36,9%
9. Ảnh hưởng đến truyền thống lịch sử 55,4%

Theo kết quả trên, thứ tự ưu tiên các vấn đề cần đưa ra lấy ý kiến góp ý của nhân dân là:

1. Tính hiệu quả kinh tế; 2. Tính khả thi của quyết định; 3. Ảnh hưởng đến sự đồng thuận của nhân dân; 4. Ảnh hưởng đến văn hóa xã hội; 5. Ảnh hưởng đến môi trường sinh thái; 6. Ảnh hưởng đến an ninh quốc gia; 7. Ảnh hưởng đến truyền thống, lịch sử; 8. Cơ sở pháp lý của văn bản ra quyết định.

Như vậy, lợi ích kinh tế, tính khả thi và đồng thuận của nhân dân được đặt lên hàng đầu, sau đó mới đến những nhân tố ảnh hưởng khác của văn bản ra quyết định.

### **Phản biện xã hội được thực hiện dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng**

Khi bàn đến hình thức của phản biện xã hội là bàn hình thức với tư cách là phương thức cho sự tồn tại của phản biện xã hội. Hình thức ở đây được quan niệm là hệ thống các mối liên hệ để phản biện xã hội được hiện diện, được thực thi trong cuộc sống. Nói cách khác, nếu thiếu các hình thức này thì phản biện xã hội không thể tồn tại hiện hữu, thông điệp từ phía nhân dân không thể được chuyển tải đến các cấp lãnh đạo; và vì thế, chủ trương, chính sách không thể trở thành hiện thực sinh động trong cuộc sống.

Các hình thức phản biện xã hội chủ yếu đã được sử dụng là:

- *Thứ nhất*, tổ chức lấy ý kiến phản biện xã hội của nhân dân vào các dự thảo của Nhà

nước, các cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân (HĐND), ủy ban nhân dân (UBND) các cấp.

- *Thứ hai*, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

- *Thứ ba*, tổ chức các hội nghị chuyên đề của các hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để thực hiện phản biện xã hội.

- *Thứ tư*, tổ chức các hội nghị của ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; của ban chấp hành, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên; của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cấp dưới cho những nội dung phản biện xã hội mà Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì.

- *Thứ năm*, lấy ý kiến phản biện xã hội qua điều tra xã hội học, qua dư luận xã hội và qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- *Thứ sáu*, tổ chức đối thoại trực tiếp giữa cơ quan, tổ chức là đối tượng được phản biện xã hội với cơ quan tổ chức hoạt động phản biện xã hội; giữa cơ quan tổ chức hoạt động phản biện xã hội với nhân dân.

Dưới góc độ khác, có thể khái quát thành hai hình thức tổ chức hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân:

- *Hình thức thứ nhất: Phản biện theo yêu cầu*

Ở hình thức này, các cơ quan, tổ chức có chức năng ban hành các quyết sách đặt hàng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân tổ chức phản biện góp ý kiến hoàn thiện văn bản trước khi ban hành chính thức. Theo hình thức này, đối tượng phản biện ở đây là các bản dự thảo các quyết định được chuyển cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức phản biện góp ý để hoàn thiện trước khi công bố.

Cũng đối với các quyết định quản lý đó sau khi ban hành đi vào thực hiện mà Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân

dân phát hiện thấy có vấn đề đang tác động phương hại đến quyền lợi của nhân dân, hay ảnh hưởng đến môi trường chính trị - xã hội, cần thiết phải yêu cầu Đảng, chính quyền thay đổi, phải sửa chữa, bổ sung và hoàn thiện. Hoạt động này thuộc phạm vi giám sát theo quy định, pháp luật của nhiều cơ quan, trong đó có Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

*- Hình thức thứ hai: Phân biện chủ động*

Ở hình thức này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân chủ động tổ chức phân biện đối với những chủ trương liên quan đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân đang được dư luận các ngành, các giới, các tầng lớp nhân dân quan tâm.

Cơ sở tổ chức theo hình thức phân biện này dựa trên mức độ quan tâm của các tầng lớp nhân dân tại các cuộc tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân; qua sự phản ánh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; qua phản ánh của các tổ chức thành viên; qua dư luận "nóng" trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Như vậy, thời gian qua phân biện xã hội được MTTQVNTPHN với tư cách là chủ thể thực hiện đã đạt được nhiều kết quả đáng trân trọng. Tuy nhiên, phân biện xã hội vừa qua vẫn còn hạn chế, khuyết điểm trong việc phối hợp thực hiện quy chế phân biện xã hội giữa MTTQVNTPHN, HĐND thành phố, UBND thành phố. Theo đó, đã có quy định, trước 10 ngày, các văn bản, quy định, quyết định... của UBND thành phố trình HĐND thành phố phê duyệt phải được gửi sang MTTQVNTPHN để tổ chức phân biện xã hội, tuy nhiên cũng có những lúc việc này chưa bảo đảm đúng thời gian. Một số ý kiến phân biện chưa có sự trao đổi, giải trình trở lại khi không được tiếp thu. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đôi khi cũng

chưa thật chủ động trong đề xuất những vấn đề cần phải được tổ chức phân biện xã hội...

### **Một số định hướng để tiếp tục thực hiện tốt chức năng phân biện xã hội, phát huy dân chủ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội**

*Một là*, thực hiện đúng nguyên tắc phân biện xã hội.

- Tổ chức thực hiện hoạt động phân biện xã hội phải tuân thủ các quy phạm pháp luật, nhằm bảo đảm tính hợp pháp của phân biện xã hội.

- Hoạt động phân biện xã hội phải bảo đảm tính khoa học, khách quan, trung thực, xây dựng, công khai, minh bạch.

- Phải có sự hợp tác chặt chẽ, tích cực giữa chủ thể phân biện và chủ thể được phân biện. Chủ thể phân biện thể hiện tốt trách nhiệm với những ý kiến phân biện của mình. Chủ thể được phân biện phải cung cấp thông tin, tôn trọng và có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu những ý kiến phân biện hợp lý, phản hồi thông tin kịp thời cho chủ thể phân biện để bảo đảm cho hoạt động phân biện có hiệu lực và hiệu quả xã hội.

Trong quá trình thu nhận ý kiến góp ý, cần tôn trọng dân chủ, tôn trọng tự do tư tưởng, không áp đặt. Tập trung trước hết là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, lợi ích của quốc gia, dân tộc.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong hoạt động phân biện xã hội.

*Hai là*, khi đã có vấn đề bức xúc nổi lên trong dư luận, thì cần kịp thời nắm bắt, nếu thấy cần thiết thì chủ động đề xuất để thực hiện phân biện xã hội. Với những phân biện theo yêu cầu phải được tổ chức đảng và chính quyền thành phố đặt ra một cách cụ thể với MTTQVNTPHN; nhất là đối với những chủ

trương, chính sách dự kiến ban hành, hoặc những vấn đề bức xúc nổi lên cần tham khảo ý kiến nhân dân. Đây là điều kiện quan trọng đầu tiên, có thể coi đó là cơ sở pháp lý, là căn cứ của kế hoạch, là “đơn đặt hàng” cho hoạt động phản biện xã hội của MTTQVNTPHN. Nếu thiếu điều kiện này, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ giảm đi ý nghĩa và giá trị.

*Ba là.* MTTQVNTPHN cần phải xây dựng lực lượng cán bộ tổ chức Mặt trận các cấp và đội ngũ các chuyên gia có phẩm chất chính trị vững vàng, giỏi chuyên môn, hiểu biết pháp luật, có khả năng tư duy khoa học, có kinh nghiệm vận động quần chúng, đặc biệt là có bản lĩnh vững vàng trong phản biện. Yếu tố tổ chức và con người có ý nghĩa quyết định đến thành công của phản biện xã hội.

*Bốn là.* MTTQVNTPHN phải có đủ năng lực tài chính và được tự chủ về tài chính để bảo đảm tính độc lập và chủ động trong phản biện xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sử dụng nguồn tài chính do Nhà nước cung cấp theo Luật Ngân sách nhà nước do cơ quan quyền lực nhà nước (Quốc hội, hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố) phân bổ trực tiếp. Việc quản lý, sử dụng, quyết toán theo pháp luật quy định.

*Năm là,* Nhà nước cần có cơ chế cụ thể về phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định rõ nguyên tắc phản biện xã hội; trách nhiệm của các cơ quan của Đảng và Nhà nước trong việc yêu cầu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện phản biện xã hội, phải cung cấp các thông tin cần thiết cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhất là có cơ chế tiếp nhận xử lý kết quả ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Xây dựng được cơ chế như trên sẽ tránh được tình hình thực tiễn trong phản biện xã hội. Nghị quyết

Đại hội X của Đảng đã khẳng định: Nhà nước ban hành cơ chế đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội.

*Sáu là,* trong các kỳ họp hội đồng nhân dân, khi MTTQVNTPHN có bài phát biểu phản ánh ý kiến của cử tri, đặc biệt là những vấn đề bức xúc, yêu cầu HĐND thành phố, UBND thành phố phải có ý kiến phản hồi. Nếu các ý kiến đúng phải tiếp thu, có lộ trình sửa chữa. Tránh tình trạng ý kiến của Mặt trận phát biểu xong lại rơi vào “im lặng”.

*Bảy là,* cần tuyên truyền đề cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng và chính quyền các cấp, các đoàn thể và nhân dân nhận thức đúng đắn về phản biện xã hội của MTTQVNTPHN và các tổ chức thành viên, từ đó có trách nhiệm tham gia, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và tránh được những khuynh hướng không lành mạnh.

*Tám là,* MTTQVNTPHN chủ động trong hoạt động phản biện mà cụ thể là.

- Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tổ chức thành viên, nhân dân để phát hiện, tìm hiểu sâu các vấn đề cần đề nghị phản biện.

- Chủ động thu thập tài liệu pháp quy liên quan đến các vấn đề phản biện.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức phản biện.

- Chủ động xác định nội dung phản biện cụ thể.

- Chủ động lựa chọn hình thức phản biện.

- Chủ động lựa chọn lực lượng tham gia phản biện.

- Chủ động theo dõi sự hồi âm sau phản biện.

- Chủ động tạo điều kiện, đề xuất kinh phí (theo luật định) để phản biện xã hội được thuận lợi và có hiệu lực, hiệu quả. □